

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 3118 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chi tiết dự toán ngân sách năm 2026
cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các xã, phường, đặc khu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa VIII, kỳ họp thứ 05 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết dự toán thu ngân sách nhà nước, thu chi ngân sách địa phương năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và xã, phường, đặc khu (theo các phụ lục đính kèm).

Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung, số liệu, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 được giao, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh giao dự toán thu, chi cho các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán. Sau khi Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua, chậm nhất là 05 ngày làm việc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo Sở Tài chính kết quả quyết định phân bổ, giao ngân sách năm 2026 của ngân sách địa phương theo quy định.



Điều 3. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm:

1. Các cơ quan nhà nước, Đảng, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu giao quyền thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị dự toán theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XII; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Y*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng Giao dịch số 5,6,7,8,9,10 11,12,13 KBNN KV XII;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh